

**BIỂU THUYẾT MINH CƠ SỞ ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI TÊN DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 95/NQ-HĐND NGÀY 07/12/2021 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BAN HÀNH QUY ĐỊNH DANH
MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC**

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày /6/2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn)

STT	Lĩnh vực/Danh mục chi tiết Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành tại Nghị quyết số 95/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của HĐND tỉnh	Lĩnh vực/Danh mục chi tiết dịch vụ sau điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
I	Lĩnh vực sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo		
1	Dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức		
-	Dịch vụ bồi dưỡng ngạch chuyên viên	Dịch vụ bồi dưỡng ngạch chuyên viên và tương đương	Ngày 02/6/2022, Bộ Nội vụ ban hành Quyết định số 420/QĐ-BNV về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng đối với ngạch chuyên viên và tương đương, Quyết định này thay thế Quyết định số 2640/QĐ-BNV ngày 14/12/2018 của Bộ Nội vụ ban hành Chương trình bồi dưỡng ngạch chuyên viên. Theo quy định nêu trên, việc điều chỉnh tên dịch vụ là cần thiết để đảm bảo trong quá trình thực hiện dịch vụ trường hợp phát sinh hoạt động bồi dưỡng đối tượng khác tương đương với chuyên viên thì các

STT	Lĩnh vực/Danh mục chi tiết Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành tại Nghị quyết số 95/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của HĐND tỉnh	Lĩnh vực/Danh mục chi tiết dịch vụ sau điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
			đơn vị, địa phương có cơ sở triển khai thực hiện.
-	Dịch vụ bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính	Dịch vụ bồi dưỡng đối với công chức ngạch chuyên viên chính và tương đương	Ngày 02/6/2022, Bộ Nội vụ ban hành Quyết định số 421/QĐ-BNV về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng đối với ngạch chuyên viên chính và tương đương, Quyết định này thay thế Quyết định số 2641/QĐ-BNV ngày 14/12/2018 của Bộ Nội vụ ban hành Chương trình bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính. Theo quy định nêu trên, việc điều chỉnh tên dịch vụ là cần thiết để đảm bảo trong quá trình thực hiện dịch vụ trường hợp phát sinh hoạt động bồi dưỡng đối tượng khác tương đương với chuyên viên chính thì các đơn vị, địa phương có cơ sở triển khai thực hiện.
-	Dịch vụ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng	Dịch vụ bồi dưỡng đối với lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương	Ngày 02/6/2022, Bộ Nội vụ ban hành Quyết định số 423/QĐ-BNV về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng đối với đối với lãnh đạo, quản lý cấp phòng và

STT	Lĩnh vực/Danh mục chi tiết Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành tại Nghị quyết số 95/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của HĐND tỉnh	Lĩnh vực/Danh mục chi tiết dịch vụ sau điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
			<p>tương đương, Quyết định này thay thế Quyết định số 1037/QĐ-BNV ngày 26/11/2019 của Bộ Nội vụ ban hành Chương trình bồi dưỡng đối với lãnh đạo, quản lý cấp phòng. Theo quy định nêu trên, việc điều chỉnh tên dịch vụ là cần thiết để đảm bảo trong quá trình thực hiện dịch vụ trường hợp phát sinh hoạt động bồi dưỡng đối tượng khác tương đương với lãnh đạo, quản lý cấp phòng thì các đơn vị, địa phương có cơ sở triển khai thực hiện.</p>

**BIỂU THUYẾT MINH CƠ SỞ ĐỀ XUẤT BỔ SUNG DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀO
NGHỊ QUYẾT SỐ 95/NQ-HĐND NGÀY 7/12/2021 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BAN HÀNH QUY ĐỊNH DANH MỤC
DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC KẠN**

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày /6/2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn)

STT	Lĩnh vực/Danh mục chi tiết đề nghị HĐND tỉnh ban hành	Cơ sở đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Kinh phí đã bố trí giai đoạn 2019 - 2021 (triệu đồng)		
			2019	2020	2021
I	Lĩnh vực Thông tin và Truyền thông				
1	Vận hành, bảo trì, bảo dưỡng hạ tầng Công nghệ thông tin Trung tâm tích hợp dữ liệu	Để đảm bảo các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh; hệ thống Cổng/Trang thông tin điện tử và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các cơ quan, đơn vị đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh được hoạt động ổn định, an toàn thì công tác quản trị hạ tầng kỹ thuật, vận hành bảo trì, bảo dưỡng hạ tầng Công nghệ thông tin tại Trung tâm tích hợp dữ liệu là hết sức cần thiết.	330	1.313	1.434
2	Xây dựng, quản trị, vận hành, bảo trì, nâng cấp các hệ thống thông tin	Thực tế hiện nay, các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các cơ quan, đơn vị đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh được hoạt động ổn định, liên tục, an toàn, ngoài việc đảm bảo các yêu cầu hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin cần phải được quản trị, vận hành, bảo trì phần mềm nền tảng và máy chủ dịch vụ thường xuyên, liên tục; thực hiện nâng cấp, cập nhật để khắc phục các sự cố về kỹ thuật, theo yêu cầu sử dụng thực tế và theo các cảnh báo về an toàn an ninh thông tin từ các cơ quan đơn vị chuyên trách an toàn thông tin.	1.900	3.898,6	

STT	Lĩnh vực/Danh mục chi tiết đề nghị HĐND tỉnh ban hành	Cơ sở đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Kinh phí đã bố trí giai đoạn 2019 - 2021 (triệu đồng)		
			2019	2020	2021
3	Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin, An toàn thông tin	<p>Trong bối cảnh địa phương đẩy mạnh thực hiện công tác chuyển đổi số việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin (CNTT), An toàn thông tin của các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh (bao gồm cả cơ quan, đơn vị chuyên trách về lĩnh vực CNTT) là vô cùng cần thiết. Hàng năm, trên cơ sở thực tiễn, cần thiết tổ chức các lớp đào tạo như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo CNTT cho <u>cán bộ, công chức, viên chức nhằm trang bị, cập nhật, nâng cao kiến thức, kỹ năng CNTT, để thực hiện nhiệm vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức và hoạt động nghề nghiệp viên chức;</u> - Đào tạo, đào tạo lại kỹ năng sử dụng các hệ thống thông tin, phần mềm dùng chung của tỉnh; - Đào tạo, phổ biến kiến thức, nâng cao kỹ năng số và năng lực tiếp cận thông tin: <u>Phổ biến kiến thức, nâng cao kỹ năng số và năng lực tiếp cận thông tin nhằm hỗ trợ triển khai các nền tảng số, công nghệ số, hướng dẫn kỹ năng số đến với cán bộ công chức, viên chức;</u> - Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng về an toàn, an ninh thông tin cho đội ngũ cán bộ chuyên trách, phụ trách CNTT và an toàn thông tin trong các CQNN trên địa bàn tỉnh: <u>cập nhật kiến thức về an toàn, an ninh thông tin cho đội ngũ công chức, viên chức chuyên trách về CNTT làm công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng, quản trị mạng tại các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố trong tỉnh.</u> 			

STT	Lĩnh vực/Danh mục chi tiết đề nghị HĐND tỉnh ban hành	Cơ sở đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Kinh phí đã bố trí giai đoạn 2019 - 2021 (triệu đồng)		
			2019	2020	2021
4	Quản lý, lưu trữ cơ sở dữ liệu	<p>Hiện nay Trung tâm Công nghệ thông tin đang thực hiện đảm bảo an toàn dữ liệu cho các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh và các cơ quan, đơn vị có cơ sở dữ liệu đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu.</p> <p>Việc quản lý và lưu trữ cơ sở dữ liệu phải được chuẩn bị và thực hiện thường xuyên: <u>Chuẩn bị phương tiện lưu trữ cơ sở dữ liệu</u>; theo dõi và điều chỉnh <u>kịp thời các thông số hoạt động của cơ sở dữ liệu</u>; <u>xây dựng phương án và thực hiện sao lưu và phục hồi cơ sở dữ liệu</u> theo quy định; kiểm tra các tập tin nhật kí của <u>hệ thống dữ liệu (log file)</u>; kiểm tra, tăng giảm dung lượng lưu trữ của <u>hệ thống dữ liệu và xử lý các vấn đề phân mảnh lưu trữ</u>; kiểm tra dung lượng lưu trữ còn lại và tốc độ tăng <u>trưởng dữ liệu dự kiến</u> để đưa ra phương án duy trì hoạt động của hệ thống; <u>thực hiện các giải pháp, phương án chống thất thoát dữ liệu</u> theo quy định.</p>		1.300	
5	Cài đặt phần mềm, thiết bị, máy chủ	Trong quá trình vận hành, bảo trì, bảo dưỡng hay xử lý sự cố kỹ thuật, cảnh báo an toàn an ninh thông tin, cần thiết đều phải tiến hành nâng cấp, cài đặt lại các thiết bị, máy chủ và phần mềm, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật để hệ thống hoạt động ổn định, an toàn theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị.	345,6	481,5	413,5
6	Hỗ trợ người dùng các hệ thống thông tin dùng chung	Trong quá trình sử dụng phần mềm phục vụ hoạt động công vụ, người dùng là cán bộ công chức, viên chức tại các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thường xuyên gặp các vấn đề liên quan đến tài khoản, mật khẩu, không thể truy cập, hướng dẫn sử dụng. <u>Vì vậy,</u>	173	50	50

STT	Lĩnh vực/Danh mục chi tiết đề nghị HĐND tỉnh ban hành	Cơ sở đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Kinh phí đã bố trí giai đoạn 2019 - 2021 (triệu đồng)		
			2019	2020	2021
		việc hỗ trợ người dùng các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh đang được <u>Trung tâm Công nghệ thông tin</u> thực hiện thường xuyên.			
II	Lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch				
1	Xây dựng, xử lý, bảo quản tài nguyên thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống tra cứu thông tin tại thư viện công lập.	<p>Cơ sở pháp lý: Luật Thư viện; Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện; Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của <u>Thủ tướng Chính phủ</u> về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và <u>du lịch</u>; Quyết định số 423/QĐ-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thư viện tỉnh thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bắc <u>Kan</u>.</p> <p>Cơ sở thực tiễn: Là những khâu nghiệp vụ không thể thiếu, làm đa dạng kho sách, <u>bảo tồn và hát huy nguồn tài liệu của thư viện ngày càng tốt</u> hơn nhằm đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu và giải trí của bạn đọc, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương nói riêng và cả nước nói chung.</p>	168	168	179
2	Cung cấp tài nguyên thông tin tại thư viện và phục vụ lưu động ngoài thư viện.	<p>Cơ sở pháp lý: Luật Thư viện; Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện; Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của <u>Thủ tướng Chính phủ</u> về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử</p>	30	30	30

STT	Lĩnh vực/Danh mục chi tiết đề nghị HĐND tỉnh ban hành	Cơ sở đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Kinh phí đã bố trí giai đoạn 2019 - 2021 (triệu đồng)		
			2019	2020	2021
		<p>dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và <u>du lịch</u>; Quyết định số 423/QĐ-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thư viện tỉnh thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bắc <u>Kan</u>.</p> <p>Cơ sở thực tiễn: Giúp cho mọi đối tượng bạn đọc được tiếp cận với nguồn tài liệu, thông tin, tri thức, công nghệ thông tin và những phương tiện hỗ trợ việc học tập, nghiên cứu và giải trí; hình thành, xây dựng thói quen đọc, tự học, hỗ trợ việc học tập suốt đời.</p>			
3	Tổ chức sự kiện, biên soạn thư mục, trưng bày, triển lãm, tuyên truyền, giới thiệu sách, báo, tư liệu thư viện phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn.	<p>Cơ sở pháp lý: Luật Thư viện; Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện; Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của <u>Thủ tướng</u> Chính phủ về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và <u>du lịch</u>; Quyết định số 423/QĐ-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh Bắc <u>Kan</u> về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thư viện tỉnh thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bắc <u>Kan</u>.</p> <p>Cơ sở thực tiễn: Thực hiện tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; quảng bá, giới thiệu những thành tựu và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bắc <u>Kan</u> góp phần tôn vinh văn hóa đọc, nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân.</p>	103	103	113

STT	Lĩnh vực/Danh mục chi tiết đề nghị HĐND tỉnh ban hành	Cơ sở đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Kinh phí đã bố trí giai đoạn 2019 - 2021 (triệu đồng)		
			2019	2020	2021
4	Tổ chức dịch vụ thư viện lưu động, luân chuyển tài nguyên thông tin, tiện ích thư viện phục vụ đồng bào đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn.	<p>Cơ sở pháp lý: Luật Thư viện; Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện; Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và <u>du lịch</u>; Quyết định số 423/QĐ-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thư viện tỉnh thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bắc Kạn.</p> <p>Cơ sở thực tiễn: Thực hiện tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tăng cường vốn tài liệu cho cơ sở góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tài liệu đáp ứng nhu cầu học tập, thông tin và giải trí của Nhân dân; thực hiện chính sách của Đảng và Nhà nước nhằm nâng cao trình độ dân trí, đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào ở các vùng khó khăn, miền núi, vùng sâu, vùng xa.</p>	78	78	78
5	Sưu tầm, bảo quản và phát huy giá trị tài liệu quý hiếm, các bộ sưu tập tài liệu có giá đặc biệt về lịch sử, văn hóa, khoa học.	<p>Cơ sở pháp lý: Luật Thư viện; Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện; Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và <u>du lịch</u>; Quyết định số 423/QĐ-UBND ngày 16/3/2022</p>	70	70	70

STT	Lĩnh vực/Danh mục chi tiết đề nghị HĐND tỉnh ban hành	Cơ sở đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Kinh phí đã bố trí giai đoạn 2019 - 2021 (triệu đồng)		
			2019	2020	2021
		<p>của UBND tỉnh Bắc <u>Kạn</u> về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thư viện tỉnh thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bắc Kạn.</p> <p>Cơ sở thực tiễn: Gìn giữ, bảo tồn những giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số trước nguy cơ đang dần bị mai một; giúp cho các tổ chức cá nhân gia đình dòng họ hiểu rõ hơn về giá trị văn hóa- xã hội của tài liệu lưu trữ quý hiếm; xây dựng nguồn lực tài nguyên thông tin, phát triển tài nguyên dạng số ở địa phương bảo tồn, gìn giữ di sản văn hóa của địa phương, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và nhu cầu học tập, nghiên cứu của cơ quan, tổ chức và Nhân dân.</p>			
6	Tổ chức triển lãm phục vụ nhiệm vụ chính trị.	<p>Cơ sở pháp lý: Quyết định 420/QĐ-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của <u>Trung tâm</u> Văn hóa và Xúc tiến du lịch thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của <u>Thủ tướng</u> Chính phủ về việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch.</p> <p>Cơ sở thực tiễn: Lưu giữ, giới thiệu, quảng bá các thành tựu đã đạt được của địa phương, các tiềm năng, thế mạnh về phát triển kinh tế, du lịch của tỉnh tới bạn bè và du khách trong và ngoài nước.</p>	40	40	40

STT	Lĩnh vực/Danh mục chi tiết đề nghị HĐND tỉnh ban hành	Cơ sở đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Kinh phí đã bố trí giai đoạn 2019 - 2021 (triệu đồng)		
			2019	2020	2021
7	Tổ chức các hoạt động phát triển văn hóa đọc.	<p>Cơ sở pháp lý: Luật Thư viện; Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện; Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và <u>du lịch</u>; Quyết định số 423/QĐ-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thư viện tỉnh thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bắc Kạn; Quyết định số 1408/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.</p> <p>Cơ sở thực tiễn: Khuyến khích, thúc đẩy phong trào đọc sách trong gia đình, nhà trường và cộng đồng, đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời; nâng cao năng lực tiếp cận thông tin và tri thức, phát triển tư duy, khả năng sáng tạo, bồi dưỡng nhân cách, tâm hồn, khơi dậy ý chí, khát vọng, quyết tâm phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.</p>	68	68	69
8	Tham gia các cuộc hội thi, hội diễn cấp khu vực và toàn quốc.	<p>Cơ sở pháp lý: Quyết định 420/QĐ-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của <u>Trung tâm Văn hóa và Xúc tiến du lịch</u> thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số</p>	450	450	450

STT	Lĩnh vực/Danh mục chi tiết đề nghị HĐND tỉnh ban hành	Cơ sở đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Kinh phí đã bố trí giai đoạn 2019 - 2021 (triệu đồng)		
			2019	2020	2021
		<p>156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của <u>Thủ tướng</u> Chính phủ về việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch.</p> <p>Cơ sở thực tiễn: nhằm góp phần tôn vinh, gìn giữ và phát huy những nét tiêu biểu, giá trị văn hóa truyền thống, giàu bản sắc của địa phương đến với nhân dân trên cả nước; đồng thời tham gia hội thi, hội diễn là dịp để các tỉnh, thành phố có cơ hội được gặp gỡ, giao lưu trao đổi kinh nghiệm trong phong trào văn hóa nghệ thuật quần chúng, đáp ứng nhu cầu thưởng thức nghệ thuật của quần chúng nhân dân.</p>			
9	Bảo tồn và phát triển các môn thể thao dân tộc, thể thao đặc thù	<p>Cơ sở pháp lý: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018 Điều 4, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018 “3.2. Ưu tiên đầu tư phát triển thể dục, thể thao ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; ưu tiên phát triển môn bơi, võ cổ truyền và các môn thể thao dân tộc”; Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 19/01/2022 của <u>Thủ tướng</u> Chính phủ: Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch.</p> <p>Cơ sở thực tiễn: Bảo tồn, phát triển các môn thể thao dân tộc trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn góp phần bảo tồn phát huy giá trị văn hoá truyền thống trong tỉnh, phát triển nhân tài, với mục tiêu xây dựng</p>			

STT	Lĩnh vực/Danh mục chi tiết đề nghị HĐND tỉnh ban hành	Cơ sở đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Kinh phí đã bố trí giai đoạn 2019 - 2021 (triệu đồng)		
			2019	2020	2021
		phong trào tập luyện các môn thể thao truyền thống trên địa bàn tỉnh phát triển bền vững, hướng tới mục tiêu tổ chức các giải thể thao dân tộc từ cấp tỉnh đến cơ sở, thông qua hoạt động tổ chức thi đấu tuyển chọn lực lượng vận động viên tham gia thi đấu tại các hội thi, giải thể thao dân tộc khu vực và toàn quốc.			
10	Tổ chức Đại hội thể thao và giải thể thao cấp tỉnh	<p>Cơ sở pháp lý: Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BVHTTDL ngày 28/07/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của <u>Trung tâm HL&TĐTDTT</u>; Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 19/01/2022 của <u>Thủ tướng Chính phủ</u>: Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch.</p> <p>Cơ sở thực tiễn: Tổ chức các giải thi đấu thể thao nhằm tổng kết, đánh giá chất lượng phong trào thể dục, thể thao (TDTT) hằng năm và theo chu kỳ Đại hội TDTT cấp tỉnh, thông qua đó kiểm tra, đánh giá tuyển chọn lực lượng vận động viên thành lập các đội tuyển thể thao của tỉnh để tham gia thi đấu các giải khu vực và toàn quốc.</p>	333	278	628
11	Hướng dẫn phát triển phong trào tập luyện các môn thể thao ở cơ sở.	<p>Cơ sở pháp lý: Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BVHTTDL ngày 28/07/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của <u>Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao</u>; Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 19/01/2022 của <u>Thủ tướng Chính phủ</u>: Ban hành danh mục dịch vụ</p>	120	150	150

STT	Lĩnh vực/Danh mục chi tiết đề nghị HĐND tỉnh ban hành	Cơ sở đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Kinh phí đã bố trí giai đoạn 2019 - 2021 (triệu đồng)		
			2019	2020	2021
		<p>sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch.</p> <p>Cơ sở thực tiễn: Nhằm góp phần từng bước hoàn thành các tiêu chí về văn hóa, thể thao và du lịch đã được quy định trong 19 tiêu chí của bộ Tiêu chí Quốc gia về xây dựng nông thôn mới do <u>Thủ tướng Chính phủ</u> ban hành thực hiện theo lộ trình trong hai giai đoạn; nhằm định hướng trong công tác phát triển phong trào tập luyện các môn thể thao trên địa bàn tỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, cơ sở.</p>			
12	Xúc tiến quảng bá du lịch trong nước.	<p>Cơ sở pháp lý: Quyết định 420/QĐ-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của <u>Trung tâm Văn hóa và Xúc tiến du lịch</u> thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của <u>Thủ tướng Chính phủ</u> về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch.</p> <p>Cơ sở thực tiễn: Nhằm giới thiệu, quảng bá hình ảnh du lịch Bắc Kạn; kết nối và khai thác hiệu quả khách du lịch; thực hiện trao đổi thông tin, giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ du lịch, kết nối tour, tuyến; tìm kiếm đối tác, ký kết hợp tác, liên kết phát triển du lịch giữa các tỉnh.</p>	571	571	571

STT	Lĩnh vực/Danh mục chi tiết đề nghị HĐND tỉnh ban hành	Cơ sở đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Kinh phí đã bố trí giai đoạn 2019 - 2021 (triệu đồng)		
			2019	2020	2021
III	Hoạt động kinh tế Giao thông vận tải				
1	Dịch vụ Ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn về giao thông vận tải	<p>Cơ sở đề xuất bổ sung dịch vụ:</p> <p>Ngày 28/12/2022, <u>Thủ tướng</u> Chính phủ ban hành Quyết định số 1639/QĐ-TTg ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu ngành Giao thông vận tải, trong đó quy định dịch vụ “<i>Ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn về giao thông vận tải</i>” là dịch vụ sự nghiệp công thiết yếu. Mặt khác, tỉnh Bắc Kạn là một trong những địa phương miền núi thường xuyên phải chịu tác động cực đoan của thời tiết dẫn đến các sự cố, thiên tai về giao thông vận tải, trong những năm qua hàng năm ngân sách địa phương đều phải bố trí kinh phí để triển khai ứng phó các vấn đề này. <u>Từ lý do</u> nêu trên, việc ban hành bổ sung vào danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong hoạt động kinh tế Giao thông vận tải là cần thiết.</p>	11.478	35.439	23.051